

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42/2021/DS-ST**
Ngày 26-5-2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài
sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp;

Ông Châu Hoàng Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Vũ Linh-Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 183/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 89/2021/QĐST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng CSXH.

Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật ông Dương Quyết Th, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Thanh D, sinh năm: 1984, chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Theo Quyết định ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng CSXH và giấy ủy quyền số 200A/UQ-PGD ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện U Minh.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Quốc Th, sinh năm: 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Điệp Thị M (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ngân hàng CSXH và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng CSXH, bà Phạm Thị Thanh Dung trình bày:

Ông Huỳnh Quốc Th có ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng CSXH, ông Th vay theo chương trình cho vay hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn, hợp đồng được ký vào ngày 10/7/2015 với số tiền vay gốc là 30.000.000 đồng, lãi suất cho vay trong hạn 0,75%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn, thời hạn vay là 60 tháng, hình thức thanh toán tiền lãi hàng tháng, số tiền gốc phân kỳ 06 tháng thanh toán một lần, hạn trả cuối cùng vào ngày 10/7/2020. Sau khi vay ông Th có trả tiền lãi cho Ngân hàng nhưng trả lãi không liên tục, tổng số tiền lãi ông Th đã trả cho Ngân hàng là 7.998.800 đồng. Khi đến hạn trả thì ông Th không thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng nên ông Th đã vi phạm hợp đồng, khoản vay chuyển nợ quá hạn từ ngày 17/7/2020. Số tiền gốc ông Th còn nợ là 30.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 26/5/2021 là 8.668.850 đồng (sau khi trừ số tiền lãi ông Th đã trả). Tại phiên tòa, đại diện của Ngân hàng CSXH yêu cầu ông Th và vợ là bà Diệp Thị M cùng có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chính sách số tiền gốc là 30.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 26/5/2021 là 8.668.850 đồng và lãi suất phát sinh đến khi thanh toán hết nợ.

* Đối với ông Huỳnh Quốc Th và bà Diệp Thị M, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã tổng đạt hợp lệ các Văn bản tố tụng triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng ông Th, bà M vắng mặt không có lý do và không văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của Ngân hàng CSXH.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu:* Về thủ tục tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng CSXH đối với ông Th và bà M, buộc ông Huỳnh Quốc Th và bà Diệp Thị M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng CSXH số tiền vay gốc 30.000.000 đồng tiền lãi tính đến ngày 26/5/2021 là 8.668.850 đồng. Về án phí: Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội các đương sự chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng CSXH khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Quốc Th trả tiền vay. Xét đây là quan hệ tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Huỳnh Quốc Th và bà Diệp Thị M đã được triệu tập họp lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt ông Th, bà M theo quy định.

[2] Về nội dung:

Xét thấy, ngày 10/7/2015 ông Huỳnh Quốc Th có ký vay vốn của phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện U Minh, tỉnh Cà Mau vay số tiền gốc là 30.000.000 đồng, lãi suất cho vay trong hạn 0,75%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn, thời hạn vay 60 tháng, kỳ hạn trả nợ 6 tháng/lần, hạn trả nợ cuối cùng ngày 10/7/2020, mục đích để kinh doanh sản xuất của hộ gia đình. Đến thời hạn trả nợ ông Huỳnh Quốc Th không thực hiện theo đúng hợp đồng. Tại phiên tòa, Ngân hàng CSXH xác định do ông Th và bà M là vợ chồng nên Ngân hàng yêu cầu ông Th và bà M cùng trả nợ cho Ngân hàng. Quá trình tố tụng ông Th và bà M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia hòa giải, xét xử nhưng ông Th, bà M vắng mặt không có lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu của Ngân hàng CSXH nên ông Th, bà M phải gánh chịu thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CSXH đối với ông Huỳnh Quốc Th, bà Diệp Thị M. Buộc ông Th và bà M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng CSXH tiền gốc là 30.000.000 đồng và tiền lãi đến ngày 26/5/2021 là 8.668.850 đồng, tổng cộng là 38.668.850 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo thỏa thuận tại giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 10/7/2015 từ ngày 27/5/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Ngân hàng CSXH không phải chịu án phí. Ông Huỳnh Quốc Th và bà Diệp Thị M phải chịu án phí dân sự có giá ngạch 8.668.850 đồng x 5% = 1.933.442 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CSXH đối với ông Huỳnh Quốc Th và bà Diệp Thị M về việc trả tiền vay. Buộc ông Huỳnh Quốc Th và bà Diệp Thị M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng CSXH tổng cộng số tiền 38.668.850

(ba mươi tám triệu, sáu trăm sáu mươi tám nghìn, tám trăm năm mươi) đồng, trong đó tiền gốc là 30.000.000 đồng, tiền lãi đến ngày 26/5/2021 là 8.668.850 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo thỏa thuận tại giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 10/7/2015 từ ngày 27/5/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Huỳnh Quốc Th và bà Diệp Thị M phải chịu là 1.933.442 (Một triệu chín trăm ba mươi ba nghìn, bốn trăm bốn mươi hai) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mộng Chi